UBND XÃ VĨNH TƯỜNG **HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC** **QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1308 /QĐ-HĐGDQPAN	*Vĩnh Tường, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã Vĩnh Tường

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC
QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH XÃ VĨNH TƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025:

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ; Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương, Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh Quân khu; chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp;

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường về việc thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã Vĩnh Tường;

Theo đề nghị của Ban Chỉ huy quân sự xã Vĩnh Tường (Cơ quan Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã) tại Tờ trình số 197/TTr-BCH ngày 01 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã Vĩnh Tường *(có Quy chế kèm theo).*

Điều 2. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả Quy chế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ký, ban hành. Thành viên Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã; Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Như Điều 3;
- CPVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, QS.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Anh Tuấn

UBND XÃ VĨNH TƯỜNG
HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã Vĩnh Tường

(Kèm theo quyết định số: 1308*/QĐ-HĐGDQPAN ngày 02tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh xã Vĩnh Tường)*

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hoạt động của Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an nninh xã Vĩnh Tường (Sau đây gọi là Hội đồng), bao gồm: Nguyên tắc hoạt động; trách nhiệm và phương thức làm việc của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng; nhiệm vụ của Ban thường trực, cơ quan giúp việc Ban Thường trực, Cơ quan thường trực (Ban Chỉ huy quân sự xã); cơ chế phối hợp; chế độ thông tin, báo cáo; kiểm tra, khen thưởng, xử lý vi phạm; bảo đảm kinh phí và tổ chức thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng

Hội đồng, Ban Thường trực, cơ quan thường trực (Ban Chỉ huy quân sự xã); các ban, ngành thuộc UBND xã trong phạm vi trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo phân công, yêu cầu của Hội đồng.

Điều 2. Nguyễn tắc hoạt động

1. Nghiêm cứu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân (UBND) xã xem xét quyết định những chủ trương, phương hướng nhiệm vụ, chương trình kế hoạch và những công tác quan trọng về giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN). Giúp Chủ tịch UNBD xã xem xét quyết định các chương trình, kế hoạch, chính sách về giáo dục quốc phòng và an ninh trên địa bàn xã.

2. Giúp Chủ tịch UBND xã hướng dẫn, chỉ đạo và phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể có liên quan, các thôn triển khai thực hiện các quyết định, nhiệm vụ về GDQP&AN, kiến nghị với các cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình Chủ tịch giải quyết những vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN.

3. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN.

4. Hội đồng GDQP&AN xã có quyền yêu cầu các, các cơ quan, ban ngành đoàn thể có liên quan, các thôn báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN và tổng hợp báo cáo UBND xã.

5. Công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng thẩm quyền; không làm phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí ngoài quy định.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC, THÀNH VIÊN VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Vị trí, chức năng; nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Vị trí, chức năng

Hội đồng là tổ chức tư vấn, giúp UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác GDQP&AN trên địa bàn xã.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tham mưu xây dựng, trình phê duyệt và tổ chức triển khai kế hoạch, đề án, chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh theo thẩm quyền.

b) Yêu cầu cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác GDQP&AN.

c) Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng; kiến nghị xử lý khiếu nại, tố cáo và vi phạm theo thẩm quyền.

d) Báo cáo định kỳ và theo yêu cầu với Ủy ban nhân dân xã và Hội đồng GDQP&AN cấp trên.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân cấp và quy định của pháp luật.

Điều 4. Thành phần, cơ cấu Hội đồng

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường về việc thành lập Hội đồng GDQP&AN xã Vĩnh Tường.

Điều 5. Ban Thường trực Hội đồng

1. Vị trí, chức năng: Giúp Chủ tịch Hội đồng điều phối hoạt động chung; tham mưu Hội đồng trong xây dựng, trình UBND xã và Chủ tịch UBND xã phê duyệt chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ GDQP&AN; theo dõi, đôn đốc và phối hợp triển khai thực hiện sau khi được quyết định. Ban Thường trực Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Nhiệm vụ

a) Chuẩn bị nội dung và tài liệu phục vụ các phiên họp của Hội đồng; dự thảo chương trình, kế hoạch, báo cáo, đề án trình Hội đồng hoặc Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

b) Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng; tổng hợp, hoàn thiện dự thảo chương trình, kế hoạch, báo cáo, đề án; trình Hội đồng hoặc Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận của Hội đồng.

c) Tham mưu công tác sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng và kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

d) Phối hợp cơ quan thường trực trong quản lý hồ sơ, dữ liệu, lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; đề xuất bảo đảm điều kiện hoạt động của Hội đồng.

đ) Phối hợp Cơ quan thường trực trong công tác lập dự toán, bảo đảm kinh phí và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Điều 6. Cơ quan Thường trực Hội đồng (Ban Chỉ huy quân sự xã)

1. Vị trí chức năng: Cơ quan Thường trực của Hội đồng là Ban Chỉ huy quân sự xã thực hiện chức năng tham mưu, điều phối chuyên môn; làm đầu mối phối hợp trong tổ chức triển khai nhiệm vụ GDQP&AN trên địa bàn xã; tổng hợp, báo cáo Hội đồng GDQP&AN tỉnh theo quy định.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch GDQP&AN, chương trình kế hoạch công tác, lịch làm việc cụ thể của Hội đồng và Ban Thường trực Hội đồng.

b) Chuẩn bị nội dung, chương trình các phiên họp của Hội đồng, dự thảo các báo cáo, tổng hợp ý kiến của các, ban, ngành, đoàn thể trong xã về công tác GDQP&AN để báo cáo tại phiên họp Hội đồng. Ghi biên bản các ý kiến phát biểu trong phiên họp và các tài liệu cần thiết.

d) Tham mưu tổ chức thực hiện bồi dưỡng, giáo dục, phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo phân cấp; quản lý hồ sơ, dữ liệu học viên; cấp và thu hồi giấy chứng nhận theo quy định.

đ) Chủ trì phối hợp với Phòng kinh tế và cơ quan liên quan xây dựng dự toán, phân bổ, quyết toán kinh phí; đảm bảo cơ sở vật chất, thao trường, trang thiết bị, mô hình, học cụ phục vụ hoạt động GDQP&AN cho các đối tượng.

e) Đầu mối nhận văn bản, thông tin và yêu cầu phối hợp; tham mưu Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định các nội dung. Thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng GDQP&AN tỉnh; đồng thời, báo cáo Chủ tịch Hội đồng, UBND xã theo quy định. Giải quyết các công việc thường xuyên thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng.

g) Tham mưu kế hoạch kiểm tra sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng và kiến nghị xử lý theo thẩm quyền. Theo dõi nắm tình hình, đề xuất các chủ trương, biện pháp thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra công tác GDQP&AN, giúp Hội đồng đôn đốc các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị, địa phương trong xã thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN đã được Chủ tịch UBND xã giao.

CHƯƠNG III

NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH VÀ ỦY VIÊN

Điều 7. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng

1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã về kết quả công tác GDQP&AN trên địa bàn xã.

2. Chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ GDQP&AN trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3. Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng; quyết định chương trình, nội dung công tác; ký văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng; ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực khi cần thiết.

4. Báo cáo chủ tịch UBND xã xem xét quyết định về phương hướng, chương trình kế hoạch hoạt động và những công tác quan trọng về GDQP&AN sau khi được Hội đồng hoặc Ban Thường trực Hội đồng thảo luận và quyết nghị.

5. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng để triển khai thực hiện.

6. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN ở các cơ quan, đơn vị thuộc quyền, các địa phương, giúp Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác GDQP&AN.

Điều 8. **Nhiệm vụ của các Phó chủ tịch Hội đồng**

1. Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng

a) Thường trực giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng.

b) Chuẩn bị và đề xuất với chủ tịch Hội đồng về nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng.

c) Phối hợp với các Phó Chủ tịch đôn đốc các thành viên của Hội đồng thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo công tác của cơ quan giúp việc cho Hội đồng thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ.

d) Giúp Chủ tịch Hội đồng tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện công tác GDQPAN ở các trường và các thôn thuộc phạm vị trách nhiệm được Chủ tịch Hội đồng phân công.

đ) Khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng và ký các văn bản báo cáo Chủ tịch UBND xã.

2. Nhiệm vụ của các Phó chủ tịch Hội đồng

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng theo nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về kết quả triển khai, thực hiện những nhiệm vụ đó.

b) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết công việc của Hội đồng khi được chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

c) Chuẩn bị các nội dung về GDQP&AN thuộc phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan mình để đưa ra thảo luận trong các phiên họp của Hội đồng, tham gia ý kiến vào các văn bản do cơ quan Thường trực Hội đồng gửi đến.

d) Chỉ đạo xây dựng chương trình hành động về GDQP&AN và tổ chức thực hiện chương trình GDQP&AN cho các đối tượng thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 9. **Nhiệm vụ của các Ủy viên Hội đồng**

1. Đề xuất các giải pháp, biện pháp GDQP&AN, nhất là phần có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do cơ quan mình làm đảm nhiệm.

2. Chuẩn bị các ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận trong các phiên họp của Hội đồng hoặc tham gia ý kiến vào các văn bản do cơ quan Thường trực Hội đồng gửi đến.

3. Chỉ đạo xây dựng chương trình hành động về GDQP&AN phù hợp với chương trình, kế hoạch GDQP&AN đã được Hội đồng GDQP&AN xã thông qua. Chỉ đạo tổ chức thực hiện GDQP&AN cho các đối tượng thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Tháng 05 và tháng 11 hằng năm, có trách nhiệm báo cáo (bằng văn bản) với Chủ tịch Hội đồng *(qua Ban Chỉ huy quân sự xã)* và tổng hợp đánh giá kết quả chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác GDQP&AN của các cơ quan, ban ngành, địa phương mình phụ trách.

5. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, CƠ CHẾ PHỐI HỢP VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và thực hiện theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng hoặc phó Chủ tịch Hội đồng (Khi được Chủ tịch Hội đồng ủy nhiệm). Các thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm trực tiếp về việc thực hiện GDQP&AN theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mà thành viên đó đại diện.

2. Khi cơ quan thường trực Hội đồng gửi các nội dung, chương trình, đề án, kế hoạch, tài liệu về GDQP&AN và đề xuất tham gia ý kiến bằng văn bản, các Ủy viên Hội đồng phải có ý kiến gửi đến cơ quan Thường trực Hội đồng đúng thời gian quy định.

3. Trong quá trình hoạt động, Hội đồng có kế hoạch hoạt động và chương trình phối hợp với các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, các thôn. Đồng thời tiến hành tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất, định kỳ đối với các trường và các địa phương về công tác GDQP&AN.

4. Hội đồng họp định kỳ 02 lần/năm để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN và triển khai nhiệm vụ thời gian tiếp theo; họp đột xuất khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng hoặc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

5. Sau mỗi phiên họp, ban giúp việc của Hội đồng phải ghi biên bản tổng hợp tình hình, thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng đến các cơ quan, ban ngành đoàn thể chính trị - xã hội, các thôn và chuẩn bị các văn bản để Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng báo cáo Chủ tịch UBND xã.

6. Các văn bản do Chủ tịch Hội đồng ký, đóng dấu của UBND xã, các văn bản do Phó Chủ tịch Hội đồng ký thuộc cơ quan, ban, ngành nào thì đóng dấu cơ quan,

ban, ngành đó theo quy định của pháp luật về công tác văn thư, quản lý và sử dụng con dấu hiện hành, bảo đảm linh hoạt, thống nhất và đúng thẩm quyền.

Điều 11. Cơ chế phối hợp

1. Trong nội bộ Hội đồng

a) Thành viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch Hội đồng; chịu trách nhiệm cá nhân về tiến độ, chất lượng và kết quả.

b) Ban Thường trực điều phối chung, đôn đốc thực hiện kết luận, kế hoạch của Hội đồng; tổng hợp kết quả; chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các phiên họp theo kế hoạch công tác.

c) Cơ quan thường trực (Ban Chỉ huy quân sự xã) là đầu mối chuyên môn, hướng dẫn mẫu biểu, chuẩn bị dữ liệu báo cáo; tiếp nhận, rà soát, tổng hợp báo cáo của thành viên, các thôn; tham mưu Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo xử lý vấn đề phát sinh.

2. Đối với cơ quan, tổ chức có liên quan

a) Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các thôn và các tổ chức có liên quan, có trách nhiệm cung cấp thông tin và số liệu, báo cáo theo yêu cầu, đề nghị; cử đầu mối phối hợp, bảo đảm thông tin thông suốt.

b) Hội đồng GDQP&AN xã hướng dẫn, theo dõi, chỉ đạo toàn bộ hoạt động công tác GDQP&AN trên địa bàn xã; kịp thời tổng hợp, báo cáo, tham mưu với UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

c) Phối hợp với Hội đồng GDQP&AN tỉnh, các cơ quan của tỉnh có trụ sở và hoạt động trên địa bàn xã theo hệ thống chỉ đạo; chia sẻ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, kiểm tra sơ kết, tổng kết theo quy định.

Điều 12. Chế độ báo cáo

1. Báo cáo định kỳ

a) Trước ngày 10/6 (báo cáo 6 tháng) và 10/11 (báo cáo năm): Các thành viên Hội đồng; các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các thôn và cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo (bằng văn bản) kết quả triển khai thực hiện công tác GDPQ&AN với Hội đồng GDQP&AN xã, đồng thời gửi về cơ quan thường trực Hội đồng (Ban Chỉ huy quân sự xã).

b) Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của Các thành viên Hội đồng; các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các thôn và cơ quan, đơn vị liên quan, Hội đồng GDQP&AN xã báo cáo kết quả 6 tháng, hằng năm với Đảng ủy xã, UBND xã; đồng thời báo cáo Hội đồng GDQP&An tỉnh theo quy định.

c) Báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất: Thực hiện khi có yêu cầu của Thường trực Đảng ủy, UBND xã, Chủ tịch Hội đồng hoặc Hội đồng GDQP&AN cấp trên; thời điểm chốt số liệu theo yêu cầu chỉ đạo.

c) Nội dung báo cáo tập trung vào: Công tác tham mưu, tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; chỉ đạo, phối hợp thực hiện; kiểm tra đôn đốc sơ kết, tổng kết, khen thưởng, kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn.

CHƯƠNG V

KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá

1. Hội đồng tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN theo kế hoạch hằng năm hoặc đột xuất theo quy định pháp luật về GDQP&AN và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng (Ban Chỉ huy quân sự xã) chủ trì tham mưu kế hoạch kiểm tra chỉ đạo, phối hợp với các thành viên Hội đồng triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo kết quả trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, chỉ đạo.

3. Kết thúc kiểm tra, Hội đồng hoặc cơ quan thường trực (theo ủy quyền) ban hành thông báo kết luận, nêu rõ kết quả, tồn tại, nguyên nhân và biện pháp khắc phục; đồng thời làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan đơn vị.

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN, Hội đồng đề nghị UBND xã xem xét khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; khuyến khích khen thưởng đột xuất đối với thành tích xuất sắc trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

2. Tổ chức cá nhân vi phạm quy định của pháp luật về GDQP&AN hoặc không thực hiện trách nhiệm theo phân công của Hội đồng thì bị xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhắc nhở, phê bình hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định.

CHƯƠNG VII

KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bảo đảm từ ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng (Ban Chỉ huy quân sự xã) chủ trì, phối hợp với Phòng kinh tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan, tổng hợp nhu cầu kinh phí hoạt động của Hội đồng, trình UBND xã xem xét, quyết định trong dự toán ngân sách hằng năm.

3. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và quy định hiện hành về chế độ, định mức chi tiêu.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai Quy chế; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng theo thẩm quyền.

2. Ban Thường trực Hội đồng tổ chức triển khai, theo dõi và đôn đốc thực hiện Quy chế; chuẩn bị nội dung các cuộc họp; tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định các vấn đề phát sinh.

3. Cơ quan thường trực Hội đồng (Ban Chỉ huy quân sự xã) thực hiện nhiệm vụ tham mưu, tổng hợp; giúp Chủ tịch Hội đồng theo dõi việc thực hiện Quy chế; đề xuất bảo đảm điều kiện hoạt động của Hội đồng theo quy định pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng và các tập thể, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình tổ chức thực hiện chức năng theo Quy chế và thực hiện chế độ báo cáo theo Điều 12 (Chế độ báo cáo) của Quy chế này.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung quy chế

1. Cơ quan thường trực (Ban Chỉ huy quân sự xã) chủ trì rà soát định kỳ; khi có thay đổi của pháp luật hoặc yêu cầu thực tiễn, tham mưu Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thì thực hiện theo văn bản mới kể từ ngày văn bản đó có hiệu lực; cơ quan thường trực (Ban Chỉ huy quân sự xã) tham mưu cập nhật Quy chế tại kỳ họp gần nhất của Hội đồng./.